

Bản án số: 55/2022/HSST

Ngày: 02- 8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

Ông Vũ Bá Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn P; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 93, phường N, quận S, Thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T (Chết) và bà Phạm Thị L; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Minh Y và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Tại Quyết định

số 68/QĐ-XPVPHC ngày 18/12/2016 bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 750.000đồng, bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2022 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an thành phố Đà Nẵng có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Xuân M; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 100, phường N, quận S, Thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn B và bà Lê Thị E; Bị cáo có vợ tên Võ Thị L và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2022 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an thành phố Đà Nẵng có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ 93 phường N, quận S, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Lê Đức P, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Số 50 Đường Đ, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 23 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, tổ tuần tra 911 Công an TP Đà Nẵng tuần tra đoạn đường giao nhau giữa đường Lê Văn Thứ và Phó Đức Chính thuộc phường Mân Thái, quận Sơn Trà phát hiện Nguyễn P đang điều khiển xe mô tô BKS 17M1- 0496 chở sau Đặng Xuân M có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu P dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện tay trái của M đang cầm 01 gói ni lông kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. M và P khai nhận tinh thể màu trắng trong gói ni lông bị phát hiện là ma túy mà M cùng P vừa mua và đang đi tìm chỗ để sử dụng thì bị phát hiện. Lực lượng tuần tra đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu bì niêm phong P).

- 01 xe mô tô BKS 17M1- 0496.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh trắng, số imel: 865732059823858, gắn số sim: 0935091843 của Nguyễn P.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh gắn sim số: 0905861140 của Đặng Xuân M.

Qua điều tra làm rõ: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, tại quán nhậu không tên thuộc phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, P rủ M sử dụng ma túy. M đồng ý và cả hai thống nhất mua nợ 200.000 đồng ma túy đá về sử dụng rồi mỗi người góp 100.000 đồng trả sau. Sau đó, P nhờ Bình (quen biết ngoài xã hội, chưa rõ lai lịch, P vừa gặp lại tại quán nhậu) mua nợ 200.000 đồng ma túy đá. Bình đồng ý và nói P đến trước quán cà phê Tigon đường Trần Nhân Tông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà sẽ có người đưa ma túy. P điều khiển xe mô tô BKS 17M1-0496 chở M đến điểm hẹn thì đã có 01 thanh niên (đeo khẩu trang) đứng đợi sẵn và đưa cho P một gói ma túy. Sau khi lấy được ma túy, P đưa gói ma túy cho M cầm rồi chở M đi tìm nơi sử dụng. Lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày, P và M đi đến đoạn đường giao nhau giữa Lê Văn Thử và Phó Đức Chính thì bị lực lượng tuần tra 911 Công an TP Đà Nẵng kiểm tra phát hiện tay trái của M có cầm 01 gói ni lông kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật.

Kết quả xét nghiệm ngày 28/01/2022, M và P dương tính với ma túy tổng hợp (P sử dụng ma túy vào ngày 23/01/2022, M sử dụng ma túy vào chiều ngày 27/01/2022).

Theo kết luận giám định số 21 ngày 09/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng xác định: Chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong P gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,245 gam.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT- VKS- ST ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn P, Đặng Xuân M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố các bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn P, Đặng Xuân M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Nguyễn P từ 21 (Hai mươi một) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Đặng Xuân M từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 21/GĐ- MT ngày 09/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,206 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh trắng, số imel: 865732059823858, gắn số sim: 0935091843 do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Xuân M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh gắn sim số: 0905861140 do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo Nguyễn P, Đặng Xuân M thừa nhận hành vi phạm tội của mình là cùng nhau mua nợ 200.000đồng ma túy để về sử dụng chung nhưng chưa tìm được chỗ để sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa, mong HĐXX xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án bà Nguyễn Thị Minh Y là vợ của bị cáo P trình bày bà là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh trắng, số imel: 865732059823858, gắn số sim: 0935091843 trả góp ở Cửa hàng thế giới di động và chiếc xe máy biển kiểm soát 17M1-0496 với số tiền 03 triệu đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Minh Y có yêu cầu xin nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, xét lời khai nhận tội của các bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/01/2022, sau khi nhậu xong tại quán không tên thuộc phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, các bị cáo thống nhất mua nợ 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng rồi góp tiền trả sau. Bị cáo P nhờ Bình (chưa rõ lai lịch) liên lạc mua giúp ma túy rồi chở M đến gặp người thanh niên đứng trước quán cà phê Tigon tại Đường Trần Nhân Tông, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà lấy ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo P đưa gói ma túy cho bị cáo M cầm, điều khiển xe mô tô chở bị cáo M đi đến đoạn đường giao nhau giữa

Lê Văn Thứ và Phó Đức Chính để tìm chỗ sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, tạm giữ trên người của M 0,245 gam ma túy, loại Methamphetamine là ma túy mà các bị cáo cất giấu để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: các bị cáo là những thanh niên khỏe mạnh, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo làm ăn mà lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân. Các bị cáo nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhận thức được tình hình tệ nạn xã hội do ma túy gây ra nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng nên phải xử lý nghiêm khắc.

[4] Xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo thì thấy: Vai trò chính trong vụ án này thuộc về bị cáo P, bị cáo là người trực tiếp rủ bị cáo M góp tiền để mua ma túy về sử dụng, bị cáo là người liên hệ với Bình để mua ma túy, sử dụng xe để chở bị cáo đến điểm hẹn nhận ma túy. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 18/12/2016 bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 750.000đồng, bị cáo chưa nộp phạt. Do đó, đối với bị cáo P cần phải lên cho một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo M tham gia với vai trò đồng phạm, sau khi nghe bị cáo P rủ góp tiền mua ma túy thì bị cáo đồng ý, bị cáo cùng với bị cáo P đi mua ma túy về để sử dụng chung. Do đó, đối với bị cáo cần phải lên cho một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Song xét tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo lần đầu phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo nghề nghiệp không ổn định và không xác minh được tài sản riêng của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 0,206 gam ma túy mẫu P loại Methamphetamine trong một phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 21/GĐ-MT ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng. Vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh trắng, số imel: 865732059823858, gắn số sim: 0935091843 thu giữ của bị cáo P. Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Minh Y là vợ của bị cáo trình bày bà là người mua chiếc điện thoại trên trả góp ở Cửa hàng thế giới di động và có yêu cầu xin nhận lại tài sản, HĐXX thấy rằng chiếc điện thoại trên do bà Nguyễn Thị Minh Y là người trực tiếp mua, bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc liên hệ mua ma túy nên tuyên trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh Y là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh gắn sim số: 0905861140 thu giữ của bị cáo M thấy không có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo M là phù hợp.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo, Công an quận Sơn Trà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với đối tượng tên Bình người liên lạc mua ma túy cho các bị cáo, người thanh niên giao ma túy cho các bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch cũng như chưa xác định được chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 17M1- 0496 nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Án phí HSST các bị cáo Nguyễn P, Đặng Xuân M mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn P 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 28/3/2022.

2. Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Xuân M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 07/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự , Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên

- Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 21/GĐ- MT ngày 09/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có 0,206 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả cho bà Nguyễn Thị Minh Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh trắng, số imel: 865732059823858, gắn số sim: 0935091843.

- Trả cho bị cáo Đặng Xuân M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh trắng, số imel: 355839099949531, gắn sim số: 0905861140 đã hỏng.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST các bị cáo Nguyễn P, Đặng Xuân M mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

